

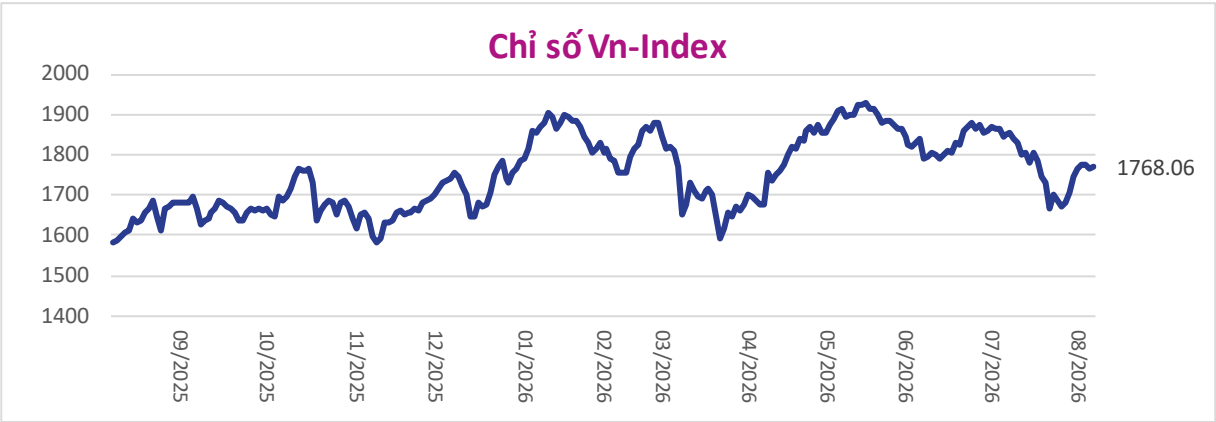
TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

CUỐI NGÀY



Tổng quan thị trường

1768.06 3.28 0.19%

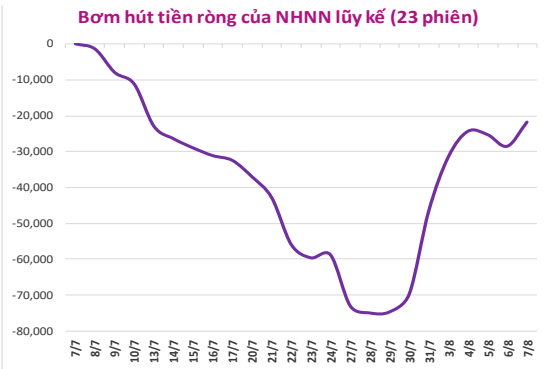
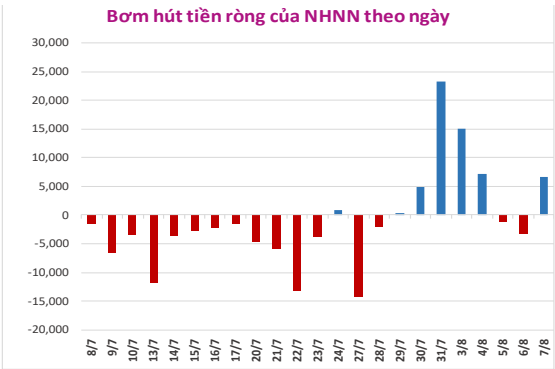


Kết thúc phiên giao dịch ngày 07/08/2026, chỉ số Vn-Index đóng cửa ở mức 1768,06 điểm. So với phiên giao dịch ngày hôm trước, Vn-Index tăng 3,28 điểm, và đang vận động trên đường trung bình 10 ngày. Thanh khoản của thị trường cao hơn so với phiên giao dịch trước, tuy nhiên khối lượng giao dịch vẫn thấp hơn so với trung bình 20 ngày gần đây. Trong số các mã cổ phiếu trụ có vốn hoá lớn nhất trong Vn-Index, một số mã cổ phiếu đang có mức tăng giá mạnh là: VCB(+1,2%), BID(+3,0%), CTG(+3,7%), TCB(+1,7%), GAS(+6,9%), VNM(+5,1%), GVR(+6,8%), MBB(+1,0%), trong khi đó một số mã cổ phiếu đang có mức giảm giá mạnh là: VHM(-5,3%), VIC(-1,7%). Diễn biến của các chỉ báo dòng tiền cho thấy: Cả hai chỉ báo dòng tiền AccDist và OBV tiếp tục trong xu hướng tăng.

Trong tháng 7/2026, khối ngoại tiếp tục đà bán ròng cổ phiếu với tổng giá trị là -11.547 tỷ đồng. Tuy nhiên, trong những ngày đầu tháng 8/2026, khối ngoại chuyển sang mua ròng 2.269 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm 2026 đến nay, khối ngoại đã bán ròng với tổng giá trị là -89.954 tỷ đồng. Tuy nhiên, trong những phiên giao dịch gần đây, khối ngoại đã có dấu hiệu chuyển sang bán ròng. Trong phiên giao dịch ngày 07/08, khối ngoại đã tiếp tục bán ròng -59 tỷ đồng.

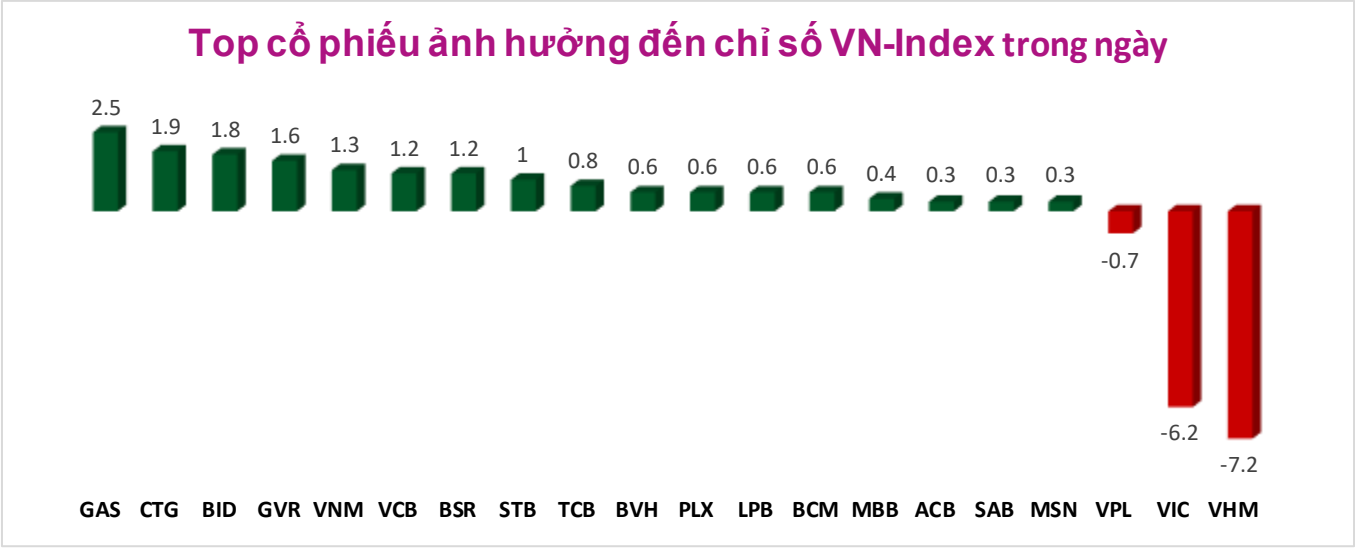
Trên thị trường mở hôm nay, NHNN đã bơm 6.730 tỷ đồng. Như vậy, sau 2 phiên hút ròng, NHNN đã quay lại bơm ròng trong phiên gần nhất, cho thấy động thái hỗ trợ thanh khoản ngắn hạn.

Bơm hút tiền của Ngân Hàng Nhà Nước



TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

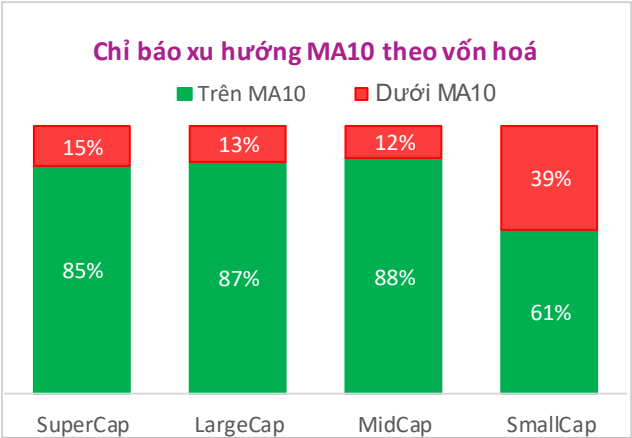
Nhóm dẫn dắt thị trường



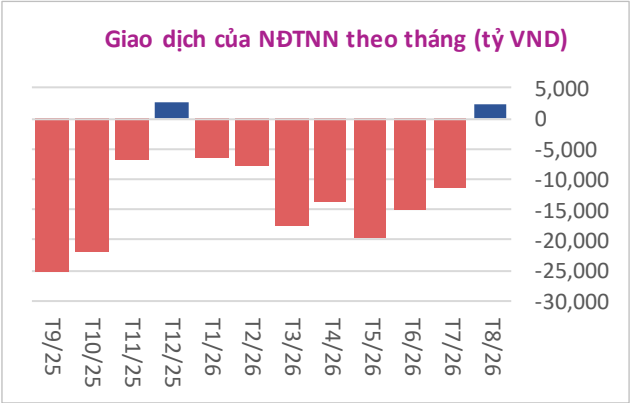
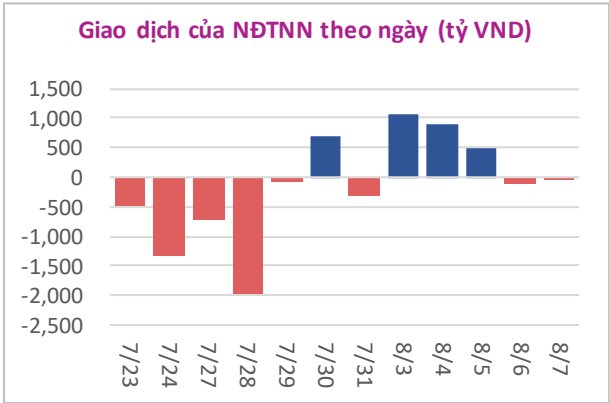
Chỉ báo xu hướng ngắn hạn

Chỉ báo xu hướng MA10 theo ngành

Ngân hàng ↑	Bất động sản ↑	Chứng khoán ↑
Thép ↑	Phân bón ↑	Công nghệ ↑
Dầu khí ↑	Khu CN ↑	Thủy sản
Bảo hiểm ↑	Xây dựng ↑	Cảng biển ↑
Mía đường ↓	Bán lẻ ↑	Dệt may ↑

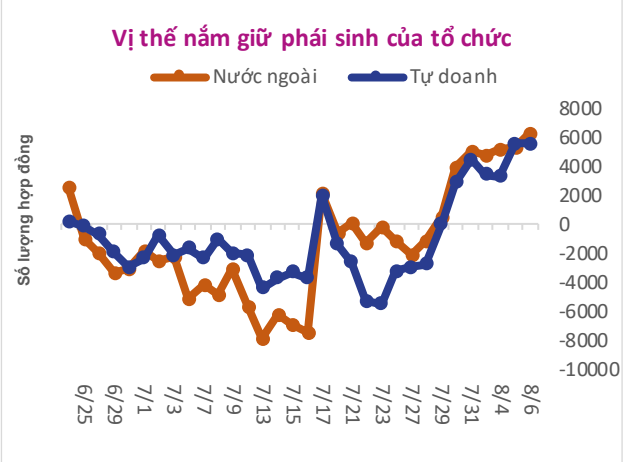
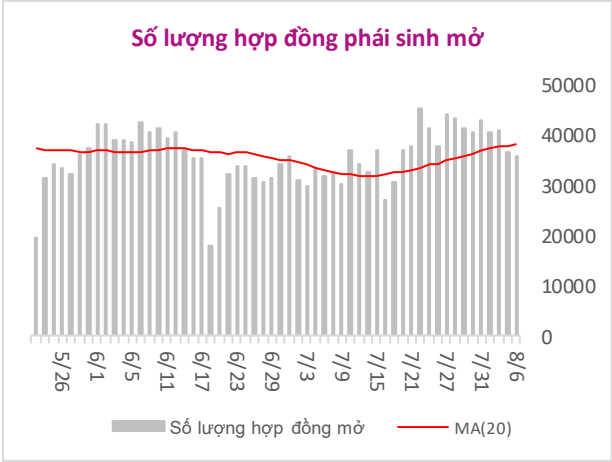


Giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài



TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường phái sinh VN30

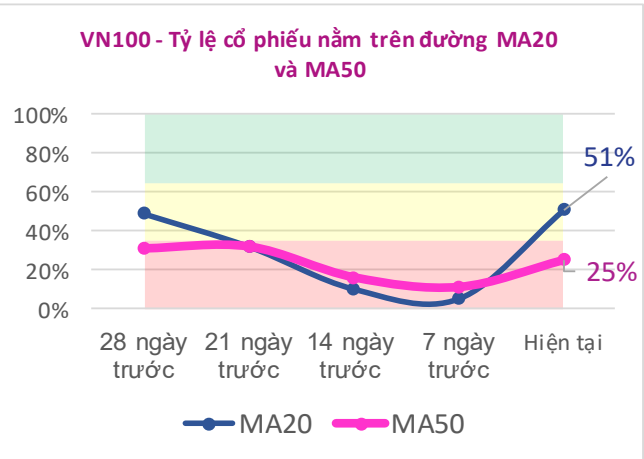


Ghi chú: số âm = hợp đồng short phái sinh

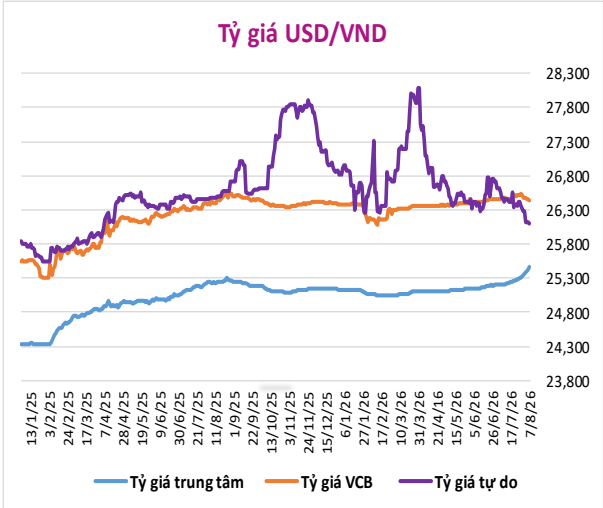
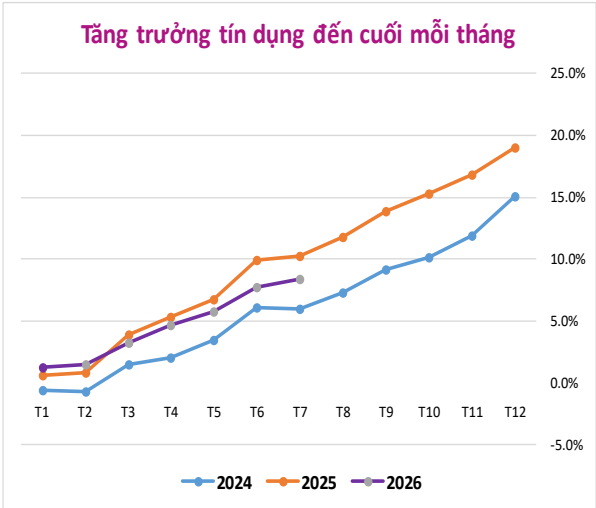
Các mã cổ phiếu ảnh hưởng đến VnIndex 5 ngày gần nhất

DGC (+6.1)	GAS (+5.7)	BVH (+4.0)	STB (+4.0)	PNJ (+3.7)
CTR (+3.5)	PLX (+3.5)	VTP (+3.1)	DGW (+2.9)	MBB (+2.8)
GVR (+2.6)	CTG (+2.6)	BCM (+2.5)	VNM (+2.0)	GEX (+1.7)
SIP (+1.6)	VPL (-2.0)	VHC (-2.1)	VPI (-3.5)	BMP (-3.5)

Tỷ lệ cổ phiếu nằm trên đường MA20 và MA50



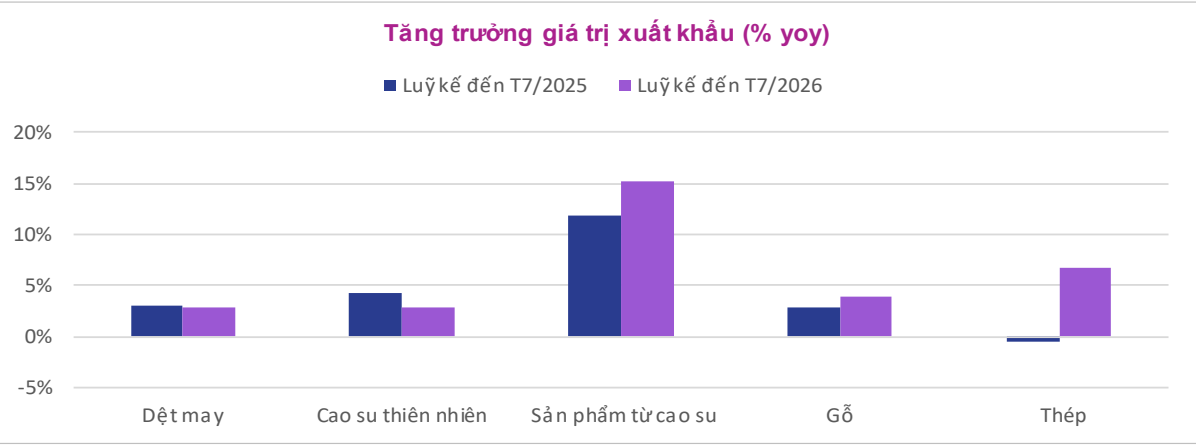
Tăng trưởng tín dụng và tỷ giá



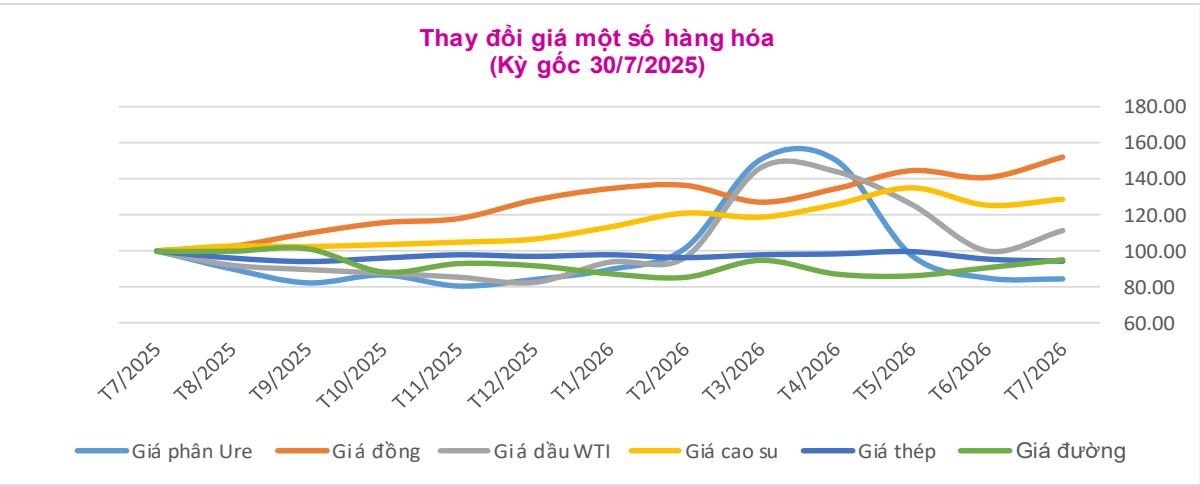
Chỉ tiêu vĩ mô Việt Nam

Chỉ tiêu	05/2026	06/2026	07/2026	Nhận xét
Chỉ số PMI	52.8	51.8	52.9	PMI duy trì tích cực trên 50 điểm, tháng 7 đạt mức cao nhất của năm tháng gần nhất
Sản xuất công nghiệp (YoY)	10.1%	12.7%	14.5%	Duy trì tăng trưởng tích cực và ổn định trong nhiều tháng liên tiếp; tháng 7 đạt cao nhất sáu tháng
Tổng mức bán lẻ hàng hoá (YoY)	11.8%	14.8%	14.5%	Duy trì tăng trưởng ổn định nhiều tháng liên tiếp; tháng 7 tiếp tục tăng trưởng trên 14%
Kim ngạch xuất khẩu (YoY)	18.0%	28.1%	25.5%	Tiếp tục duy trì tăng trưởng ở mức cao
Kim ngạch nhập khẩu (YoY)	33.8%	45.7%	41.7%	Duy trì tăng trưởng cao; tháng 7 tiếp tục trên 40%, nhưng nhập siêu tháng thứ tám liên tiếp
Tỷ lệ lạm phát (YoY)	5.6%	4.7%	4.5%	Lạm phát vẫn ở mức cao, nhưng tiếp tục có phần hạ nhiệt so với 4 tháng trước đó
Tỷ giá VCB USD/VND (MoM)	0.1%	0.3%	0.09%	Tỷ giá ít biến động nhiều tháng gần đây

Tăng trưởng xuất khẩu một số ngành hàng



Diễn biến giá một số loại hàng hoá



Iran xem xét cấm tàu Mỹ qua eo biển Hormuz, giá dầu bật tăng trở lại: Thay vì đạt được thỏa thuận ngoại giao như kỳ vọng của thị trường, căng thẳng tại Trung Đông bất ngờ leo thang khi truyền thông Iran đưa tin Quốc hội nước này đang xem xét dự thảo cấm tàu thuyền Mỹ và Israel lưu thông qua eo biển Hormuz. Theo dự thảo, Tehran cũng sẽ áp đặt lệnh cấm đối với các quốc gia từng gây tổn hại cho mình và dự kiến áp dụng mức phạt nặng lên tới 20% giá trị hàng hóa nếu có bên vi phạm. Thông tin này lập tức dội gáo nước lạnh vào kỳ vọng mở cửa trở lại tuyến hàng hải chiến lược. Phía Mỹ đã nhanh chóng lên tiếng bác bỏ động thái trên. Sự bế tắc trong đàm phán và rủi ro địa chính trị gia tăng đã khiến giới đầu tư lo ngại về nguồn cung năng lượng toàn cầu. Kết quả là trong phiên giao dịch ngày 6/8, giá dầu thô thế giới bật tăng mạnh trở lại; cụ thể giá dầu Brent tăng 3,8% lên mức 82,49 USD/thùng và dầu thô WTI của Mỹ tăng 2,8% lên 77,29 USD/thùng. Sự kiện này tiếp tục tạo sức ép lớn lên thị trường tài chính và làm gia tăng nguy cơ lạm phát toàn cầu. (Nguồn: vietnambiz.vn)



TIN QUỐC TẾ

Chứng khoán Mỹ đồng loạt giảm điểm khi giá dầu quay đầu tăng: Trong phiên giao dịch ngày 6/8, thị trường chứng khoán Mỹ đồng loạt giảm điểm khi giới đầu tư thận trọng theo dõi các diễn biến ngoại giao căng thẳng tại Trung Đông và đánh giá loạt báo cáo kết quả kinh doanh mới từ các doanh nghiệp lớn. Cụ thể, chỉ số Dow Jones ghi nhận mức giảm mạnh nhất khi mất 464 điểm (tương đương 0,85%), đóng cửa ở mức 53.885 điểm, chịu sức ép lớn từ việc cổ phiếu Salesforce sụt giảm 3% do thay đổi nhân sự cấp cao. Trong khi đó, các chỉ số lớn khác cũng chìm trong sắc đỏ với S&P 500 giảm nhẹ 0,18% xuống 7.710 điểm và Nasdaq Composite lùi 0,06% xuống 26.348 điểm. Nguyên nhân chính khiến thị trường đảo chiều đi xuống là do thông tin Quốc hội Iran xem xét dự thảo cấm tàu thuyền Mỹ và Israel qua eo biển Hormuz, khiến giá dầu bật tăng mạnh trở lại và làm dấy lên lo ngại về áp lực lạm phát toàn cầu. Bên cạnh đó, kết quả kinh doanh trái chiều cùng đà chốt lời của nhà đầu tư ở một số cổ phiếu công nghệ cũng góp phần kéo thị trường đi xuống. (Nguồn: vietnambiz.vn)

Ngân hàng Trung ương Nhật Bản sẽ tiếp tục bình thường hóa chính sách, theo IMF: Theo báo cáo mới nhất từ Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BoJ) nên tiếp tục lộ trình bình thường hóa chính sách tiền tệ một cách thận trọng và có lộ trình rõ ràng. IMF nhấn mạnh rằng việc duy trì lãi suất ở mức cực thấp như hiện tại không còn phù hợp trong bối cảnh lạm phát tại Nhật Bản đã có dấu hiệu ổn định và vượt mục tiêu đề ra. Cơ quan này khuyến nghị BoJ cần tăng dần lãi suất để ngăn chặn rủi ro lạm phát kéo dài, đồng thời tạo dư địa chính sách cho các tình huống kinh tế bất ngờ trong tương lai. Tuy nhiên, IMF cũng cảnh báo quá trình này cần được thực hiện linh hoạt dựa trên các dữ liệu kinh tế cụ thể, nhằm tránh gây cú sốc cho thị trường tài chính và bảo đảm ổn định tăng trưởng kinh tế bền vững. Động thái này được giới chuyên gia đánh giá là bước đi cần thiết để Nhật Bản chấm dứt kỷ nguyên tiền tệ siêu nới lỏng kéo dài nhiều năm qua. (Nguồn: vietnambiz.vn)

TIN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán Mỹ ghi nhận sắc đỏ đồng loạt trên cả ba chỉ số chủ chốt trong phiên giao dịch. Trong đó, chỉ số Dow Jones chịu áp lực điều chỉnh mạnh nhất khi sụt giảm 464,02 điểm, tương đương mức giảm 0,85%, lùi về mốc 53.885,10 điểm. Cùng chung xu hướng giảm nhẹ hơn, chỉ số S&P 500 mất 13,59 điểm, tương ứng -0,18%, xuống còn 7.709,96 điểm. Chỉ số thiên về công nghệ Nasdaq cũng biến động theo chiều hướng đi xuống khi chốt phiên giảm nhẹ 15,09 điểm (-0,06%), dừng chân ở mốc 26.348,35 điểm. Tín hiệu tiêu cực này cho thấy tâm lý thận trọng đang bao trùm thị trường chứng khoán Mỹ. (Nguồn: VIX tổng hợp)

Thị trường dầu mỏ thế giới bất ngờ đảo chiều tăng. Cụ thể, dầu WTI tăng 2,07 USD (2,75%) lên 77,29 USD/thùng, còn dầu Brent tăng 3,04 USD (3,83%) đạt mức 82,49 USD/thùng. Sự phục hồi này diễn ra sau khi xuất hiện thông tin Quốc hội Iran xem xét cấm các quốc gia "thù địch" đi qua eo biển Hormuz và đề xuất phạt nặng các vi phạm. Đồng thời, Iran và Oman đang phối hợp thống nhất mở một tuyến hàng hải mới tạm thời kéo dài 2-4 tháng nhằm duy trì lưu thông. Trong nước, giá xăng dầu bán lẻ được áp dụng theo bảng niêm yết của Petrolimex điều chỉnh từ chiều 6/8, và các doanh nghiệp dự báo giá bán lẻ có thể sẽ tiếp tục giảm ở kỳ điều hành tiếp theo. (Nguồn: VIX tổng hợp)

Thị trường vàng thế giới Sáng 7/8, thị trường vàng trong nước đồng loạt quay đầu giảm 500.000 đồng/lượng ở cả hai chiều mua - bán sau phiên tăng mạnh trước đó. Cụ thể, giá vàng miếng SJC lùi về mức 139,2 - 142,2 triệu đồng/lượng, vàng nhẫn SJC xuống mức 138,7 - 141,7 triệu đồng/lượng và nhẫn Doji giảm còn 139,5 - 143,5 triệu đồng/lượng. Trái ngược với diễn biến trong nước, giá vàng thế giới ghi nhận đà phục hồi khi tăng khoảng 20 USD lên mốc 4.263 USD/ounce trong phiên tối 6/8 trước khi điều chỉnh nhẹ về sát 4.240 USD/ounce vào sáng 7/8. Biến động này xuất phát từ các dữ liệu kinh tế Mỹ cho thấy lạm phát vẫn dai dẳng, hoạt động tuyển dụng khu vực tư nhân chậm lại cùng những lo ngại địa chính trị quanh eo biển Hormuz. Dù vậy, các chuyên gia nhận định giá vàng vẫn có triển vọng tích cực trong trung và dài hạn nhờ vai trò tài sản trú ẩn an toàn trước nợ công toàn cầu gia tăng và xu hướng phi đô la hóa. (Nguồn: VIX tổng hợp)

CHỈ SỐ	ĐIỂM	+/-	+/- (%)
Dow Jones	53885.10	-464.02	-0.85
S&P 500	7709.96	-13.59	-0.18
Nasdaq	26348.35	-15.09	-0.06
FTSE100	10867.89	-20.41	-0.19
Euro Stoxx 50	6512.25	35.27	0.54
DAX	26140.13	13.83	0.05
Nikkei 225	65864.00	-436.44	-0.66
Shanghai	3900.35	21.92	0.57
KOSPI	6296.38	-301.88	-4.58

TIN TRONG NƯỚC

Lãi suất ngân hàng 6/8 tại Agribank, Vietcombank, BIDV, VietinBank, MB, Sacombank, HDBank,...: Khảo sát thị trường ngày 6/8 ghi nhận sự phân hóa rõ nét về lãi suất giữa nhóm ngân hàng thương mại nhà nước và khối ngân hàng tư nhân. Theo đó, ACB hiện tiếp tục dẫn đầu thị trường với mức lãi suất trực tuyến lên tới 7,8%/năm cho kỳ hạn 12 tháng, cùng với khoảng 8 ngân hàng khác duy trì mức từ 7%/năm trở lên (như LPBank, Saigonbank, Bac A Bank, VIB...). Trong khi đó, nhóm ngân hàng Big4 gồm Agribank, Vietcombank, BIDV và VietinBank vẫn duy trì mặt bằng ổn định ở mức 6,8%/năm cho các kỳ hạn từ 12 tháng trở lên đối với hình thức gửi tiết kiệm trực tuyến. Các ngân hàng khác như Sacombank, MB hay HDBank dao động linh hoạt theo từng kỳ hạn và chương trình ưu đãi riêng để thu hút dòng vốn nhàn rỗi từ khách hàng. (Nguồn: cafevn)

Triển vọng kinh tế nửa cuối năm 2026: Biến số rủi ro và bài toán khơi thông nguồn vốn: Báo cáo về triển vọng kinh tế Việt Nam nửa cuối năm 2026 nhấn mạnh sự lạc quan thận trọng khi đà phục hồi đang được duy trì nhờ các động lực từ tiêu dùng nội địa và đầu tư công. Tuy nhiên, bức tranh kinh tế vẫn tiềm ẩn nhiều "biến số" rủi ro đáng chú ý, đặc biệt là sự bất ổn từ tình hình địa chính trị thế giới, giá năng lượng biến động mạnh và áp lực lạm phát vẫn trường tồn. Trước bối cảnh đó, bài toán then chốt đặt ra cho các nhà điều hành là phải khơi thông hiệu quả nguồn vốn, không chỉ tập trung đẩy mạnh giải ngân đầu tư công mà còn phải tháo gỡ khó khăn về tiếp cận tín dụng cho doanh nghiệp, đặc biệt là khu vực sản xuất. Các chuyên gia khuyến nghị Chính phủ cần tiếp tục chính sách tiền tệ linh hoạt, chủ động kiểm soát rủi ro tỷ giá và lãi suất, đồng thời đẩy mạnh cải cách hành chính để cải thiện môi trường kinh doanh. Việc cân bằng giữa ổn định vĩ mô và hỗ trợ tăng trưởng sẽ là chìa khóa để nền kinh tế vượt qua các thách thức ngoại cảnh, đạt được các mục tiêu tăng trưởng đã đề ra cho cả năm 2026. (Nguồn: vneconomy.vn)

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Danh mục theo dõi trung hạn

STT	Mã	Ngành	Chỉ số cơ bản				Chỉ số định giá				Giá thị trường (07/8/26)		
			% LNST	% LNST	Biên lợi	Biên lợi	ROE Chỉ số	ROA Chỉ số	Book Value	EPS		P/B	P/E
			Q3/25 (YoY)	Q4/25 (YoY)	nhuận rỗng Q3/25	nhuận rỗng Q4/25	(TTM) Năm: 2025 (TTM)	(TTM) Năm: 2025 (TTM)					
1	ACB	Ngân hàng	10.6%	-38.7%	51.1%	33.9%	17.6%	1.7%	18,401	3,042	1.22	7.4	22,400
2	ANV	Thủy sản	915.5%	4610.8%	14.2%	11.9%	31.6%	18.7%	13,226	3,748	1.31	4.6	17,350
3	BFC	Phân bón	14.0%	-29.9%	3.6%	2.8%	19.3%	8.6%	29,657	7,003	1.78	7.6	52,900
4	BID	Ngân hàng	16.7%	45.3%	28.8%	38.2%	18.8%	1.0%	24,726	4,342	1.58	9.0	39,050
5	BMP	VLXD	21.0%	13.2%	22.9%	20.3%	44.0%	37.4%	35,151	15,010	4.23	9.9	148,800
6	BSR	Dầu khí	175.1%	3739.7%	2.6%	8.1%	8.9%	6.0%	12,079	1,036	2.17	25.3	26,200
7	CTD	Xây dựng	217.2%	117.8%	4.0%	2.3%	8.6%	2.5%	90,563	7,540	0.69	8.2	62,100
8	CTG	Ngân hàng	63.9%	12.3%	37.8%	47.4%	21.1%	1.3%	23,129	4,488	1.41	7.2	32,500
9	CTR	Xây dựng	15.5%	8.8%	4.3%	4.1%	30.5%	7.8%	18,086	5,242	4.26	14.7	77,000
10	DCM	Phân bón	171.9%	16.6%	11.0%	10.3%	18.7%	11.7%	20,390	3,706	1.55	8.5	31,600
11	DGW	Bán lẻ	39.2%	10.3%	2.3%	2.0%	16.9%	5.5%	15,690	2,508	2.51	15.7	39,400
12	DHA	Khai thác đá	111.3%	146.3%	32.8%	18.4%	24.0%	21.7%	32,319	7,258	1.52	6.8	49,000
13	FOX	Viễn thông	26.2%	22.8%	18.4%	17.3%	31.2%	13.7%	15,202	4,719	4.32	13.9	65,700
14	FPT	Phần mềm	17.1%	19.5%	16.9%	14.8%	23.6%	11.7%	25,683	6,590	2.76	10.7	70,800
15	GAS	Dầu khí	1.3%	-32.4%	7.3%	3.2%	17.7%	13.0%	28,038	4,796	2.66	15.6	74,600
16	GEG	Điện	267.5%	676.3%	11.9%	16.3%	11.5%	4.6%	15,665	2,282	0.77	5.3	12,100
17	GMD	Dịch vụ	-3.6%	76.4%	27.7%	40.9%	11.7%	8.9%	34,842	5,162	2.22	14.96	77,200
18	HAG	Nông nghiệp	23.1%	345.5%	22.8%	50.7%	18.1%	8.6%	11,191	1,762	1.26	7.97	14,050
19	HDG	Bất động sản	85.0%	482.5%	47.2%	42.2%	9.0%	4.9%	22,644	2,570	0.73	6.44	16,550
20	HHV	Xây dựng	23.3%	58.1%	16.7%	16.7%	5.1%	1.5%	24,481	1,364	0.41	7.37	10,050
21	HPG	Thép	32.8%	38.4%	11.0%	8.4%	12.6%	6.4%	17,096	2,021	1.29	10.88	22,000
22	HT1	Xi măng	278.5%	413.6%	4.6%	4.3%	5.5%	3.5%	13,336	718	0.97	18.04	12,950
23	KBC	Bất động sản	54.8%	2477.5%	23.2%	40.3%	9.1%	3.8%	28,399	2,365	0.99	11.84	28,000
24	KDH	Bất động sản	692.5%	101.7%	47.9%	43.7%	5.2%	3.2%	18,865	1,456	0.95	12.33	17,950
25	LCG	Xây dựng	9.6%	130.2%	7.1%	4.7%	5.7%	2.2%	13,112	723	0.55	9.92	7,170
26	MCH	Thực phẩm	-18.9%	-11.1%	22.6%	22.7%	44.5%	21.6%	17,480	6,336	7.83	21.61	136,900
27	MML	Thực Phẩm	419.5%	79.6%	4.3%	6.3%	11.6%	5.0%	15,282	1,819	1.83	15.34	27,900
28	MSH	Hàng May mặc	54.2%	17.4%	12.2%	14.6%	28.7%	13.3%	19,626	5,962	1.57	5.17	30,850
29	MSN	Thực phẩm	43.4%	48.4%	8.8%	9.9%	9.6%	3.0%	29,647	4,448	2.27	15.15	67,400
30	MSR	Khai khoáng	101.5%	207.9%	0.3%	9.3%	0.1%	0.0%	11,076	10	3.52	3798.24	39,000
31	MWG	Bán lẻ	121.4%	144.9%	4.5%	4.9%	23.0%	9.1%	22,575	4,814	3.15	14.75	71,000
32	NAF	Nước trái cây	55.8%	26.3%	7.0%	7.6%	16.5%	6.7%	11,491	2,140	4.19	22.53	48,200
33	NLG	Bất động sản	679.5%	-62.1%	12.5%	29.6%	4.8%	2.5%	30,559	1,951	0.73	11.38	22,200
34	NT2	Điện	383.5%	641.4%	11.1%	21.9%	25.0%	12.6%	16,880	3,926	1.26	5.44	21,350
35	NTP	VLXD	49.9%	-6.3%	16.0%	10.8%	25.1%	14.8%	24,742	5,805	1.97	8.39	48,700
36	PLX	Dầu khí	441.0%	14.2%	0.8%	0.9%	9.2%	3.2%	22,781	2,305	1.58	15.60	35,950
37	POW	Điện	109.2%	585.3%	12.1%	7.9%	6.5%	2.8%	13,307	1,019	1.02	13.34	13,600
38	PVS	Dầu khí	73.3%	73.5%	3.5%	9.9%	11.8%	5.0%	31,694	3,722	1.08	9.22	34,300
39	QNS	Đường	-28.4%	-2.8%	14.2%	22.4%	18.6%	13.6%	28,956	5,231	1.62	8.98	47,000
40	SBT	Đường	-13.0%	-19.2%	3.7%	2.8%	6.7%	2.2%	13,938	866	1.51	24.25	21,000
41	SHB	Ngân hàng	49.8%	8.3%	40.7%	39.0%	19.1%	1.5%	14,800	2,605	0.79	4.49	11,700
42	SIP	Bất động sản	21.7%	6.3%	17.1%	17.4%	25.3%	5.0%	24,181	6,303	2.10	8.08	50,900
43	STB	Ngân hàng	31.8%	-176.5%	33.0%	-35.8%	10.3%	0.7%	31,756	3,150	2.35	23.68	74,600
44	TCB	Ngân hàng	14.2%	104.1%	46.4%	47.2%	15.4%	2.3%	25,331	3,663	1.17	8.11	29,700
45	TCM	Hàng May mặc	-21.4%	-24.2%	7.1%	5.4%	11.4%	6.7%	21,823	2,419	0.76	6.88	16,650
46	TRC	Cao su	60.4%	-68.8%	49.0%	15.2%	13.1%	11.5%	69,312	8,669	1.08	8.64	74,900
47	VCB	Ngân hàng	5.3%	0.7%	50.0%	45.0%	16.6%	1.6%	27,231	4,213	2.19	14.17	59,700
48	VGT	Hàng May mặc	56.0%	57.7%	7.1%	8.4%	9.1%	4.4%	20,090	2,666	0.57	4.28	11,400
49	VHC	Thủy sản	33.5%	-43.4%	13.1%	9.0%	14.4%	10.6%	44,495	6,465	1.16	7.95	51,400
50	VJC	Hàng không	-43.9%	43618.4%	1.9%	1.7%	10.1%	1.8%	42,005	3,589	2.99	34.96	125,500
51	VNM	Sản phẩm từ sữa	4.5%	31.7%	14.8%	16.6%	26.6%	17.4%	16,499	4,504	3.76	13.76	62,000
52	VPB	Ngân hàng	76.8%	61.1%	36.6%	36.2%	14.6%	2.2%	22,722	3,070	1.11	8.19	25,150
53	VTP	Vận tải	-20.2%	17.3%	1.7%	2.6%	24.1%	5.8%	14,519	3,348	3.44	14.90	49,900

Tín hiệu kỹ thuật

Mã	Thời gian	Mẫu nến	Giá cổ phiếu
DHC	07/08/2026 03:00:00 PM	Bullish Engulfing	35.2
ACV	07/08/2026 03:00:00 PM	Break Out	41.5
DTD	07/08/2026 03:00:00 PM	Bearish PinBar	11.9
BVH	07/08/2026 03:00:00 PM	Bullish Engulfing	66.9
VNM	07/08/2026 03:00:00 PM	Break Out	62

Khuyến cáo sử dụng

Báo cáo phân tích được lập và phát hành bởi Công ty cổ phần Chứng khoán VIX (“VIX”). Báo cáo này không nhằm phát hành rộng rãi ra công chúng và chỉ mang tính chất cung cấp thông tin cho một số đối tượng nhất định, cũng như không được phép sao chép hoặc phân phối lại cho bất kỳ bên thứ ba nào khác. Tất cả những cá nhân, tổ chức nắm giữ báo cáo này đều phải tuân thủ những điều trên.

Báo cáo này không phải là một lời kêu gọi, đề nghị, mời chào mua hoặc bán bất kỳ mã chứng khoán nào. Các thông tin trong báo cáo nghiên cứu được chuẩn bị từ các thông tin công bố công khai, dữ liệu phát triển nội bộ và các nguồn khác được cho là đáng tin cậy, nhưng chưa được kiểm chứng độc lập bởi VIX và VIX sẽ không đại diện hoặc đảm bảo đối với tính chính xác, đúng đắn và đầy đủ của những thông tin này.

Toàn bộ những đánh giá, quan điểm và khuyến nghị đưa ra trong báo cáo có thể được thay đổi mà không báo trước. VIX không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi hoặc bổ sung bản báo cáo cũng như không có nghĩa vụ thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận được bản báo cáo này trong trường hợp các đánh giá, quan điểm hay khuyến nghị được đưa ra có sự thay đổi hoặc trở nên không còn chính xác.

Các mã chứng khoán trong bản báo cáo có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư, và nội dung của bản báo cáo không đề cập đến các nhu cầu đầu tư, mục tiêu và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư cụ thể nào. Trước khi thực hiện đầu tư bất kỳ mã chứng khoán nào nêu trong báo cáo này, nhà đầu tư nên liên hệ với những chuyên gia tư vấn đầu tư của họ để thảo luận về trường hợp cụ thể của mình.